Thứ Năm, Ngày 2 Tháng 11 Năm 2023

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

" Tín hiệu tích cực từ thị trường"

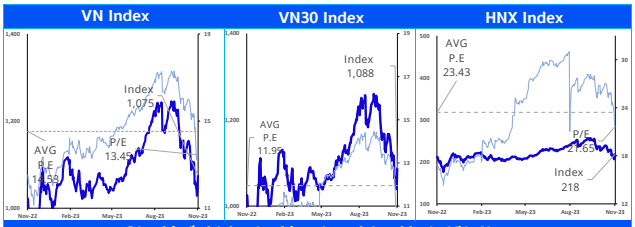
▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Năm, thanh khoản tăng, hai chỉ số chính tăng điểm cho thấy tâm lý tích cực của nhà đầu tư.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 35.81 điểm, tương ứng với 3.44%, đạt 1,075.47 điểm; HNX-Index tăng 8.32 điểm (3.97%), đạt 217.97 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 14.6 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 772 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 147.5 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở MWG và VHM.

▶ BID (+4.13%), HPG (+5.43%) và VCB (+1.37%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, STG (-6.8%), PGI (-5.88%) và LGC (-0.39%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Chứng khoán và Sản xuất nhựa và hóa chất là 2 nhóm ngành tăng điểm mạnh trong phiên hôm nay với các mã như sau: VND và GVR.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VNINDEX có nhịp tăng khá mạnh với thanh khoản gia tăng. Các chỉ báo kĩ thuật cũng từ đó cải thiện. Trước đây chúng tôi cũng đã đề cập đến vùng hỗ trợ cứng của thị trường khu vực 1020-1080, tương ứng với biên độ giao dịch đầu năm 2023. Ở thời điểm hiện tại, VNINDEX sẽ bắt đầu quay lại con sóng tăng khi vượt hoàn toàn vùng hỗ trợ trên 1020-1080 và vùng MA 200. Đặc biệt là MA 200, thị trường sẽ thường có tín hiệu giảm ngược lại khi gặp MA 200. Vì thế việc hình thành đáy thứ 2 là vẫn có thể xảy ra và thị trường cần tích lũy thêm.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,075	3.4	-6.9	5.1	13.5	1.5	4,187,749
VN30 Index	1,088	3.4	-6.8	6.1	10.8	1.5	3,014,250
VN Midcap	1,549	4.6	-6.2	17.4	14.9	1.3	736,545
VN Smallcap	1,243	4.3	-9.3	8.6	24.2	0.9	212,412
HNX Index	218	4.0	-7.9	3.0	21.7	1.1	264,871
UpCom	84	2.8	-5.3	10.5	13.4	1.8	1,009,803

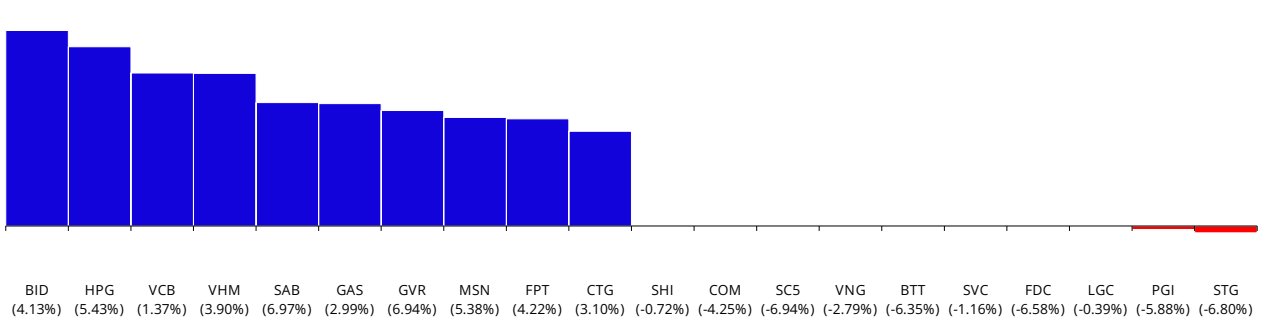
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	5.3	-22.8	-1.7	0.9	16.0	2.4	82,453
Bảo hiểm	2.9	-4.2	-9.5	-17.3	16.4	1.4	41,156
Bất động sản	3.5	-11.1	-10.6	-23.7	12.5	1.3	668,544
CNTT	4.1	-4.8	31.1	35.8	21.2	4.0	126,377
Dầu khí	3.5	-8.7	42.7	21.0	39.1	2.3	56,696
Dịch vụ tài chính	6.4	-11.3	62.6	58.0	26.0	1.6	152,673
Tiện ích	2.5	-10.1	-1.8	-6.9	11.1	2.0	297,818
Du lịch và Giải trí	1.6	0.1	-11.1	-2.0	n.a	8.7	90,467
Hàng & DV CN	3.1	-7.9	11.2	11.1	12.1	1.6	126,912
Hàng CN & Gia dụng	2.6	-8.6	-7.9	-1.6	10.1	1.7	47,737
Hóa chất	6.5	-9.6	22.1	13.4	7.4	1.4	159,844
Ngân hàng	2.7	-0.7	19.4	26.8	8.8	1.7	1,741,533
Ô tô và phụ tùng	3.6	-2.6	18.1	11.5	12.8	1.0	21,172
Tài nguyên Cơ bản	5.2	-5.0	36.4	48.3	26.0	1.4	191,014
Th.phẩm & Đồ uống	3.4	-11.6	-16.1	-16.7	18.5	2.7	417,165
Truyền thông	2.0	17.2	120.0	67.6	26.5	1.4	1,938
Xây dựng và Vật liệu	5.5	-8.3	29.8	19.4	21.3	1.2	101,703
Y tế	1.3	-8.2	13.1	15.3	13.9	2.1	34,464

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	106	-0.4	-0.2	-0.4	3.8	2.8	-4.4
USD/JPY	150	-0.3	0.0	0.4	5.0	14.8	1.7
USD/CNY	7	0.0	0.0	0.3	1.8	6.1	0.4
KRW/USD	1,343	-1.0	-1.2	-0.5	3.4	6.1	-5.3
EUR/USD	1	-0.3	-0.3	-1.1	3.2	1.0	-7.4
USD/VND	24,580	0.0	-0.1	0.9	3.6	4.0	-1.0
Dầu Thô	82	1.5	-1.9	-8.0	2.7	1.8	-9.3
Xăng	237	8.5	5.1	-1.7	-14.6	-3.6	-12.1
Khí đốt	3	-1.3	7.3	21.4	39.2	-22.9	-45.0
Than	120	-1.2	-10.4	-25.3	-10.9	-70.4	-66.7
Vàng	1,986	0.2	0.1	8.6	2.7	8.9	21.5
Thép cuộn	3,859	-0.1	1.2	-0.7	-4.9	-6.9	3.6

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Phạm Linh
☎ (84-28) 5808 - 8004
✉ linh.ptb@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Lê Ngọc
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)HPG – Tài nguyên Cơ bản: CTCP Đầu tư và Xây dựng Sao Phương Bắc đăng ký bán 1,1 triệu cổ phiếu HPG, ước tính tổng giá trị giao dịch hơn 26 tỷ đồng.

2)C4G – Xây dựng và Vật liệu: So với các quý liền trước, dù doanh thu đi lên trong hai quý gần đây, lợi nhuận của Cienco4 đã giảm quý thứ ba liên tiếp.

3)TTF – Tài nguyên Cơ bản: Luỹ kế trong 9 tháng đầu năm 2023, lợi nhuận sau thuế của TTF ghi nhận lỗ 42,74 tỷ đồng so với cùng kỳ lãi 13,05 tỷ đồng, giảm 55,79 tỷ đồng.

4)GVR – Hóa chất: Biên lãi gộp quý 3 giảm xuống 19,9% và gánh lỗ tới 268 tỷ đồng từ liên doanh liên kết khiến lãi ròng GVR chỉ đạt 313 tỷ đồng.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va- NVL

NVL – Bất động sản: Sáng ngày 2/11, HoSE đã ra quyết định đưa cổ phiếu NVL của CTCP tập đoàn Địa ốc No Va (Novaland) ra khỏi diện cảnh báo. Trước đó, cổ phiếu này bị đưa vào diện cảnh báo vào diện cảnh báo từ ngày 25/4 do doanh nghiệp chậm nộp báo cáo tài chính kiểm toán 2022 quá 15 ngày so với thời hạn theo quy định. Cũng theo HoSE, doanh nghiệp cũng đã khắc phục được tình trạng này. Tuy nhiên, cổ phiếu này vẫn sẽ không được giao dịch ký quỹ (cắt margins) vì báo lỗ trong nửa đầu năm.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	11/1/2023	11/2/2023	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Tài nguyên Cơ bản	48.2	804	1,288	869	
2	Bán lẻ	40.7	907	885	629	
3	Y tế	35.5	12	20	15	
4	Bảo hiểm	31.2	12	24	18	
5	Hóa chất	23.3	486	679	551	
6	Dịch vụ tài chính	21.1	2,467	2,775	2,291	
7	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	20.0	77	123	102	
8	Xây dựng và Vật liệu	16.6	592	808	693	
9	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	12.8	521	679	602	
10	Hàng cá nhân & Gia dụng	12.4	90	93	83	
11	Bất động sản	7.9	2,426	3,115	2,886	
12	Ngân hàng	6.7	1,450	1,876	1,759	
13	Thực phẩm và đồ uống	2.9	683	799	776	
14	Công nghệ Thông tin	-0.5	197	205	206	
15	Du lịch và Giải trí	-2.3	102	94	97	
16	Dầu khí	-15.1	112	144	170	
17	Ô tô và phụ tùng	-19.5	115	90	112	

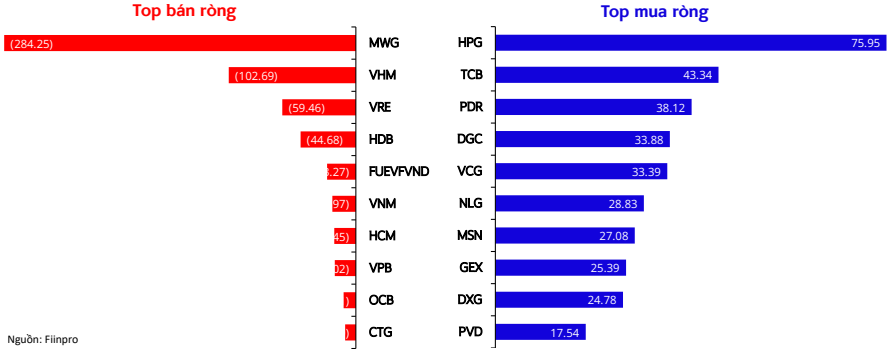
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	37,000	5.4	-11.9	-13.8	111	750.9	
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	25,250	5.4	10.7	40.3	57	661.3	
EVF	Tài chính Điện lực	Dịch vụ tài chính	11,750	6.8	4.9	46.9	1,285	226.5	
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	18,900	6.8	13.9	68.5	82	267.4	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	19,100	6.7	10.4	55.9	75	195.1	
DIG	DIC Corp	Bất động sản	22,000	6.8	11.1	53.8	16	568.6	
NVL	Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland)	Bất động sản	14,000	6.9	8.5	0.0	26	358.1	
SHB	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội	Ngân hàng	10,900	5.3	8.5	29.3	54	201.7	
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Ngân hàng	16,400	3.8	2.5	8.4	118	124.5	
ORS	Chứng khoán Tiên Phong	Dịch vụ tài chính	15,400	6.9	3.4	77.6	262	80.9	
SHI	SONHA CORP	Tài nguyên Cơ bản	13,800	-0.7	-0.7	-7.7	467	67.8	
CII	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Xây dựng và Vật liệu	15,550	6.9	5.8	20.5	51	151.2	
VCI	Chứng khoán Bản Việt	Dịch vụ tài chính	37,200	6.9	9.4	60.0	19	321.3	
HDC	Phát triển Nhà BR-VT	Bất động sản	32,600	6.9	9.0	41.0	57	119.5	
DXG	Địa ốc Đất Xanh	Bất động sản	18,000	6.8	10.4	41.2	13	368.6	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi				Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
TIP	PT KCN Tín Nghĩa	Bất động sản	24,300.0	6.3	7.5	39.3	5.5	24.30	
EVF	Tài chính Điện lực	Dịch vụ tài chính	11,750.0	6.8	4.9	46.9	5.6	11.75	
ORS	Chứng khoán Tiên Phong	Dịch vụ tài chính	15,400.0	6.9	3.4	77.6	4.1	15.40	
HCD	SX và Thương mại HCD	Hóa chất	7,750.0	4.7	4.7	71.1	3.7	7.75	
KMR	MIRAE	Hàng cá nhân & Gia dụng	3,660.0	3.7	8.0	32.6	5.4	3.66	
TEG	TECGROUP	Bất động sản	9,550.0	3.6	3.2	28.5	1.8	9.55	
KHP	Điện lực Khánh Hòa	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	8,750.0	0.9	0.6	15.3	0.4	8.75	
SHI	SONHA CORP	Tài nguyên Cơ bản	13,800.0	-0.7	-0.7	-7.7	-0.3	13.80	
HHP	Giấy Hoàng Hà Hải Phòng	Tài nguyên Cơ bản	10,000.0	3.1	-0.5	25.0	-0.6	10.00	
EVE	Everpia	Hàng cá nhân & Gia dụng	13,600.0	0.7	-8.4	-4.9	-8.1	13.60	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

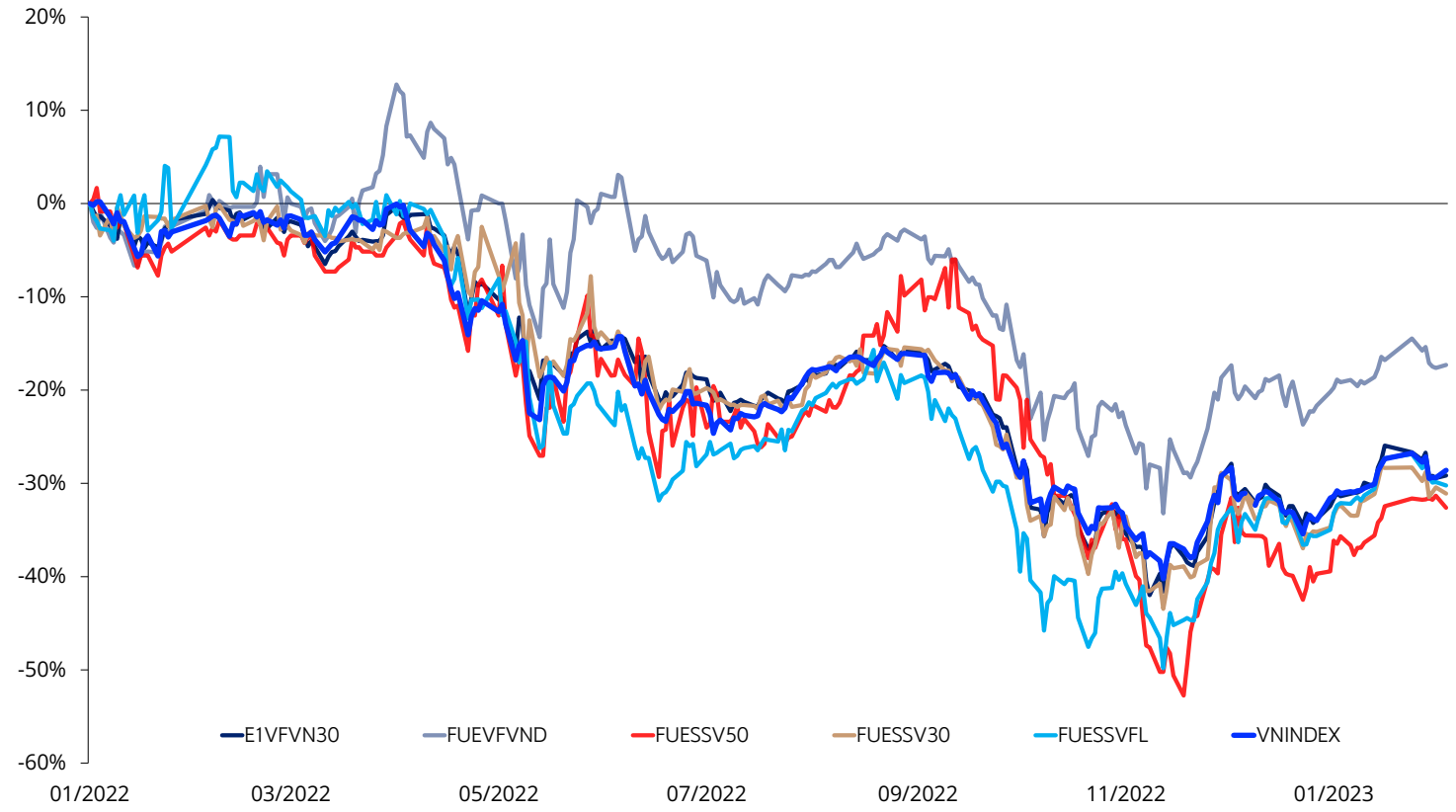
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
11/2/2023	1,332.4	1,479.9	-147.5
11/1/2023	1,778.2	1,885.5	-107.4
10/31/2023	1,918.5	1,626.8	291.7
10/30/2023	932.8	1,038.9	-106.1
10/27/2023	1,137.8	1,485.5	-347.8
10/26/2023	1,620.2	1,715.3	-95.1
10/25/2023	690.6	1,246.4	-555.8
10/24/2023	959.8	1,417.8	-458.1
10/23/2023	1,822.0	1,764.7	57.3
10/20/2023	2,096.6	1,332.8	763.8
10/19/2023	1,774.3	1,502.1	272.2
10/18/2023	1,635.5	1,078.3	557.2
10/17/2023	1,008.2	988.6	19.6
10/16/2023	607.6	1,435.8	-828.2
10/13/2023	812.2	1,087.8	-275.6
10/12/2023	770.6	1,426.8	-656.2

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	18,660	2.0%	-6.9%	7.7%	130,800	2.4	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	16,490	4.4%	-11.1%	17.4%	8,200	0.1	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	17,580	3.9%	-5.9%	22.5%	64,100	1.1	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	24,080	3.9%	-8.8%	7.5%	1,338,500	31.5	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	14,500	3.5%	-6.6%	12.0%	77,400	1.1	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	13,350	3.0%	-6.8%	7.0%	6,900	0.1	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	12,860	3.3%	-6.9%	7.9%	52,200	0.7	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,010	3.2%	-6.9%	10.9%	100	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,050	2.0%	-9.3%	6.0%	1,500	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	9,700	5.1%	-6.3%	19.8%	61,100	0.6	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	9,820	0.0%	-8.8%	16.6%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	10,000	0.0%	-9.7%	n.a	2,100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	13,210	6.4%	-8.7%	n.a	5,200	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	267.8	-10.1	-51.4	7.3	23.8	1.0	2.08	1.5	10.1	61.1
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	5.8	0.3	0.3	6.4	45.8	1.0	1.89	1.4	10.9	48.6
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	161.0	-8.7	-26.8	32.2	33.1	0.9	1.48	1.2	8.1	83.4
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	665.1	-27.9	-97.3	9.2	27.9	0.9	2.41	1.6	9.5	85.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	12.3	26.6	0.9	1.76	1.6	12.2	43.4
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	4.9	0.8	0.9	9.9	30.4	0.9	2.05	1.5	10.3	61.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	0.0	-0.5	6.3	24.3	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	9.7	23.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	22.6	0.3	1.8	-4.2	33.7	0.9	2.05	1.5	10.3	61.8
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	6.0	2.2	2.2	19.0	35.8	1.2	1.74	1.5	14.8	43.8
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	11.1	0.0	0.5	n.a	23.5	1.0	1.68	1.2	7.9	69.3
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.1	1.8	n.a	n.a	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.3	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To
Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.